

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 22-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiên

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tư Sanh

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký
Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Minh S, sinh năm 1989 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Kinh L; con bà: Lý Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/5/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng; Nhân thân: Ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 (có mặt tại phiên tòa).

2. Huỳnh Tấn P, sinh năm 1999 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi thường trú: đường B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Quang T; con bà: Võ Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Huỳnh Quang T, sinh năm 1966; Nơi cư trú: đường B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Lâm Thị Hạnh N, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Xã H, huyện Q, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, Trần Minh S lên mạng facebook liên hệ với nick name Trần T trao đổi mua bán ma túy đá. T đặt mua “góc tư lớn” ma túy đá (tương đương 25 gam), S báo giá 4.000.000 đồng, Thiện hẹn S mang ma túy đến trước số 74 Châu Văn Liêm, Phường 11, Quận 5 để giao dịch. S sử dụng điện thoại di động của mình số 0766877605 gọi cho đối tượng tên D bán ma túy theo số điện thoại 0901201928 để đặt mua số lượng ma túy trên với giá 3.600.000 đồng, D nói sẽ cho người em mang ma túy đến giao, S hẹn giao ma túy trước số nhà 76 Châu Văn Liêm, Phường 11, Quận 5. Sau đó, S sử dụng xe máy biển số 68T9-3288 chạy đến trước số 76 Châu Văn Liêm chờ để lấy ma túy giao cho khách.

Khoảng 18 giờ cùng ngày (21/10/2020), D sử dụng số điện thoại 090120192 gọi cho Huỳnh Tấn P qua số điện thoại 0931419705, D nói P qua Quận 11 gặp D lấy ma túy giao cho S. P điều khiển xe máy biển số 59S2-136.16 đi đến vòng xoay Lê Đại Hành – Âu Cơ, Quận 11 gặp D. Tại đây D đưa cho P gói nylon màu đen chứa ma túy “đá” dặn P liên hệ với S qua số điện thoại 0766877605 để giao ma túy. P điện thoại cho S thì S nói chạy đến số 76 Châu Văn Liêm, Phường 11, Quận 5 để giao ma túy cho khách lấy tiền đem về cho D. Đến 18 giờ 30 phút, P đến trước số 76 Châu Văn Liêm gặp S. Sau khi xác định đúng S là người mua ma túy, P giao gói nylon màu đen chứa ma túy cho S, tuy nhiên S nói đề liên lạc với T là người mua ma túy rồi cùng đi giao ma túy cho T. S dặn P lấy số tiền 4.000.000 đồng của T, đưa cho S 400.000 đồng còn 3.600.000 đồng đem về cho D. Ngay lúc này, tổ trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 ập vào bắt quả tang thu giữ gói nylon chứa ma túy trong túi quần sau bên trái của P.

Trần Minh S khai nhận: S quen biết D ở ngoài xã hội, không biết rõ lai lịch của D. S đã nhiều lần mua ma túy của D để sử dụng. Ngày 21/10/2020, khi đối tượng T hỏi mua ma túy, S nảy sinh ý định mua ma túy của D bán sang tay kiếm lời nên đồng ý bán ma túy cho T. T đặt mua 01 góc tư lớn ma túy đá (tương đương 25g), S báo giá 4.000.000 đồng. Sau đó, S đặt hàng ma túy đá của D, D báo giá 3.600.000 đồng. Hình thức giao dịch, D sẽ cho người (Huỳnh Tấn P) mang ma túy qua cho S, S sẽ giao ma túy cho T lấy tiền đưa cho P đem về cho D, bản thân S được hưởng 400.000 đồng. Khi P mang ma túy đến điểm hẹn tại trước số 76 Châu Văn Liêm, Phường 11, Quận 5 S nói P đi cùng S giao ma túy cho T thì bị Công an Quận 5 bắt giữ. Sang tự khai đã mua ma túy của D để bán cho người khác được 02 lần, thu lợi 900.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Huỳnh Tấn P khai nhận: P được D điện thoại kêu đi giao ma túy cho S. P đến vòng xoay Lê Đại Hành – Âu Cơ, Quận 11 gặp D nhận gói ma túy, D đưa cho P số điện thoại của S để liên lạc. Cách thức giao dịch, P giao ma túy cho S thì tiền bán ma túy bao nhiêu P sẽ điện thoại về báo cho D biết. Khi P mang ma túy đến

điểm hẹn tại trước số 76 Châu Văn Liêm, Phường 11, Quận 5 gặp S, lúc này S nói để liên hệ với người mua ma túy cùng đi giao, lấy tiền thì bị Công an Quận 5 vào bắt giữ, thu giữ gói ma túy đá P đang giấu trong túi quần sau bên trái. P tự khai đã đi giao ma túy cho D được 02 lần, hưởng lợi số tiền 250.000 đồng.

Đối với tên D là người bán ma túy, Công an Quận 5 tiến hành xác minh số điện thoại 0901201928 mà D sử dụng liên lạc mua bán ma túy với S, P được biết tên người đăng ký thuê bao là bà Trương Thị Hồng T, sinh năm 1982. Bà T khai chưa từng đăng ký số điện thoại di động nói trên. Hiện tại chưa xác định được lai lịch của D là người bán ma túy, T là người mua ma túy, Công an Quận 5 đang tiếp tục truy xét, khi nào có đủ cơ sở sẽ tiếp tục xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn P và hình dấu Công an Phường 11, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9251g (hai mươi bốn phẩy chín hai năm một gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 1841/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ Trần Thanh Trí); 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, biển số 59S2—136.16, có số khung: RLHJC5290DY029686, số máy: JC52E-1382932; 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave mang biển số 68T9-3288, có số khung: bị rỉ sét, không xác định số nguyên thủy, số máy: VAVLC152FMH-103613; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 358073014733096; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 358465095009117; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 355731099797756; 01 (một) gói nylon màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 1841/KLGD-H ngày 27/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn P và hình dấu Công an Phường 11, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9251g (hai mươi bốn phẩy chín hai năm một gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 33/CTr-VKS ngày 26/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Minh S và Huỳnh Tấn P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Minh S và Huỳnh Tấn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Minh S với mức án từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P với mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù, buộc mỗi bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng và nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Trần Minh S và Huỳnh Tấn P không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và đều nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, các bị cáo Trần Minh S và Huỳnh Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Trần Minh S và Huỳnh Tấn P đã có hành vi mua các chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng khoản tiền chênh lệch và bị Cơ quan Công an bắt quả tang khi đang cất giữ chất ma túy với khối lượng 24,9251g (hai mươi bốn phẩy chín hai năm một gam), loại Methamphetamine là đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý mua bán chất ma túy nhằm mục đích hưởng lợi.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo Trần Minh S 02 lần bị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có 01 tiền sự chưa được xóa. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Huỳnh Tấn P nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo P còn được xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để các bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi nên xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh S khai nhận số tiền hưởng lợi từ việc mua bán ma túy là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), bị cáo Huỳnh Tấn P khai số tiền được hưởng lợi từ việc đi giao ma túy cho tên D là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Xét số tiền các bị cáo khai nêu trên được hưởng lợi từ việc phạm tội nên cần buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà các bị cáo được hưởng để sung ngân sách nhà nước.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với đối tượng tên D là người bán ma túy cho bị cáo S, Công an Quận 5 đã tiến hành xác minh số điện thoại 0901201928 mà D sử dụng liên lạc trong việc mua bán ma túy với S, P, được biết tên người đăng ký thuê bao là bà Trương Thị Hồng T, bà T khai chưa từng đăng ký số điện thoại di động nói trên. Hiện tại Cơ quan Công an chưa xác định được lai lịch của D là người bán ma túy cho S và T là người mua ma túy của S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục truy xét, khi nào có đủ cơ sở sẽ tiếp tục xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn P và hình dấu Công an Phường 11, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9251g (hai mươi bốn phẩy chín hai năm một gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 1841/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ Trần Thanh Trí); 01 (một) gói nylon màu đen. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nữa nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, biển số 59S2—136.16, có số khung: RLHJC5290DY029686, số máy: JC52E-1382932 do ông Huỳnh Quang T đứng tên chủ sở hữu, ông T cho bị cáo P mượn sử dụng, không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên xem xét trả lại cho ông T.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 358073014733096. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo P, không liên quan đến việc phạm tội nên xem xét trả lại cho bị cáo Phong.

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 355731099797756; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 358465095009117. Xét đây là tài sản cá nhân của các bị cáo P và S, sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) xe gắn máy hiệu Wave mang biển số 68T9-3288, có số khung: bị rỉ sét, không xác định số nguyên thủy, số máy: VAVLC152FMH-103613 do bà Lâm Thị Hạnh N đứng tên chủ sở hữu, bà N khai đã bán cho người khác không làm thủ tục sang tên. Bị cáo S có được không rõ nguồn gốc và sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy nên cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên trong thời gian nhất định, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Minh S 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2020.

Buộc bị cáo Trần Minh S nộp phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn P 09 (chín) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2020.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn P nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, b, c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Minh S nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn P nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn P và hình dấu Công an Phường 11, Quận 5 (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 24,9251g (hai mươi bốn phẩy chín hai năm một gam), loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định được gói niêm phong số 1841/2020 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ Trần Thanh Trí); 01 (một) gói nylon màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 358465095009117; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 355731099797756.

Trả lại cho ông Huỳnh Quang T: 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, biển số 59S2—136.16, có số khung: RLHJC5290DY029686, số máy: JC52E-1382932.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn P: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 358073014733096.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave mang biển số 68T9-3288, có số khung: bị rỉ sét, không xác định số nguyên thủy, số máy: VAVLC152FMH-103613 trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền